

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 45/2025/HS-ST

Ngày: 26 - 02 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Tiến Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Sùng A Xà

Ông Nguyễn Ngọc Đông;

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Đỗ Mạnh Huy, Thư ký TAND tỉnh Điện Biên.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:** Ông Lê Thanh Hải, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2025/TLST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Vàng A S, không có tên gọi khác, sinh ngày 23/3/1991, tại huyện M, tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản X, xã S, huyện M, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vàng A T (đã chết) và bà Sùng Thị T1, sinh năm 1962; vợ là Giàng Thị S1, sinh năm 1992 (đã ly hôn tháng 9 năm 2024) và có 04 người con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án: có 01 tiền án, Ngày 02/7/2019 bị Toà án nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên xử phạt Vàng A S 07 (bảy) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 05/4/2024 Vàng A S chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; nhân thân: bị cáo đã bị xét xử, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/9/2024, tạm giam từ ngày 04/10/2024 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên, có mặt tại phiên tòa.

- **Người bào chữa cho bị cáo Vàng A S:** ông Nguyễn Trần D, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1, Ông Cừ A L, sinh năm 1964; địa chỉ: bản L, xã D, huyện P, tỉnh Lai Châu, vắng mặt.

2, Ông Cù A H, sinh 18/3/1995; địa chỉ: bản L, xã D, huyện P, tỉnh Lai Châu, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cách ngày bị bắt khoảng một tháng, Vàng A S đang ở nhà tại Bản X, xã S, huyện M, tỉnh Điện Biên thì nhận được điện thoại của Cù A H, sinh năm 1995, nhà ở xã D, huyện P, tỉnh Lai Châu hẹn gặp S tại trung tâm thị trấn huyện M, tỉnh Điện Biên để H giới thiệu bạn gái cho S. Khoảng 21 giờ cùng ngày S điều khiển xe máy nhãn hiệu HONDA biển kiểm soát Y ra trung tâm huyện M, tỉnh Điện Biên gặp H và một người phụ nữ. Qua nói chuyện người phụ nữ giới thiệu tên là J, sinh năm 2000, nhà ở huyện P, tỉnh Lai Châu rồi J cho S số điện thoại, S chỉ nhớ ba số cuối là 929 và nick Facebook có tên là “J” để liên lạc. Sau đó J đi thuê phòng nghỉ trọ, còn H về nhà S ngủ, đến sáng hôm sau H đi về. Khoảng 01 tuần sau S nhận được tin nhắn thoại của J bằng tiếng dân tộc Mông gửi qua Facebook hỏi mua ma túy với giá thỏa thuận là hai triệu đồng/01 túi Methamphetamine và hai triệu đồng/01 chỉ Heroine. S hẹn khi nào mua được ma túy sẽ thông báo cho J. Khoảng 10 giờ ngày 27/9/2024 S tiếp tục nhận được tin nhắn thoại của J gửi qua Facebook dẫn S đi mua ma túy, để ngày mai J tiện đường đi xuống huyện M sẽ trao đổi mua bán ma túy. Khoảng 15 giờ cùng ngày S cầm theo 8.810.000 đồng và điều khiển xe máy nhãn hiệu HONDA biển kiểm soát Y đi mua ma túy. Khi đi qua bản H, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên thì S để xe máy ven đường, rồi tiếp tục đi bộ theo đường rừng hướng về biên giới Việt Nam – Lào. Đi được khoảng 20 phút thì S gặp 01 người đàn ông khoảng 40 tuổi đeo trên người 01 túi vải màu đen, qua nói chuyện S được biết người này tên là Lò Văn K. S thỏa thuận mua 03 túi Methamphetamine với giá 700.000đồng/01 túi và 09 chỉ Heroine với giá 700.000đồng/01 chỉ, thỏa thuận xong K lấy 09 chỉ Heroine được gói thành 09 gói và 03 túi Methamphetamine, gồm 02 túi màu hồng, 01 túi màu xanh từ trong chiếc túi đang đeo trên người đưa cho S, S nhận ma túy cho vào mảnh nilon màu đen gói lại thành một gói rồi cất giấu trong túi quần, đồng thời S lấy 8.000.000 đồng trả cho K, còn 400.000 đồng S xin nợ lại và hẹn khi nào bán được ma túy sẽ mang tiền lên trả K. Mua được ma túy S quay về chỗ để xe máy, điều khiển xe máy đi về nhà. Về đến nhà S lấy ra 02 đến 03 viên Methampetamine trong mỗi túi và dùng dao lam cắt ở mỗi gói Heroine một ít để sử dụng, số ma túy còn lại S gói lại như cũ rồi cất giấu dưới gối trên giường ngủ. Đến khoảng 16 giờ ngày 28/9/2024 S nhận được tin nhắn của J qua Fecabook hẹn gặp nhau ở đường đi gần khu vực Trung tâm Y tế huyện M để trao đổi mua bán ma túy. Ngay sau đó S điều khiển xe máy biển kiểm soát Y đến điểm hẹn thì thấy J đi cùng một người đàn ông dân tộc Mông, khoảng hơn 30 tuổi, khi đó J giới thiệu là người anh rồi hỏi S ma túy đâu, thì S bảo đang cất giấu tại nhà. J hẹn S về lấy ma túy mang đến khu vực bãi ruộng giáp đường Quốc lộ 12 thuộc địa phận Bản X, xã S, huyện M, tỉnh Điện Biên để trao đổi mua bán. S điều khiển xe máy về nhà lấy 03 túi ma túy Methamphetamine và 09 chỉ Heroine mang đến điểm hẹn nhưng không thấy J. S

dựng xe máy bên lề đường đợi khoảng 05 phút thì thấy J và người anh của J điều khiển xe máy đến, lúc này J đứng cạnh xe máy đợi, còn S và anh của J đi vào bãi ruộng cách đường khoảng 05 mét để kiểm tra ma túy. Hồi 18 giờ 30 phút cùng ngày tại bãi ruộng thuộc địa phận Bản X, xã S, huyện M, tỉnh Điện Biên S và người anh của J đang kiểm tra ma túy, thì tổ công tác Công an huyện Mường Chà đến kiểm tra, phát hiện bắt quả tang Vàng A S và thu giữ 03 túi Methamphetamine và 09 gói Heroine (S khai đều là ma túy) và 810.000 đồng tiền VNĐ; còn anh của J và J điều khiển xe máy bỏ chạy thoát.

Tại bản Kết luận giám định số: 1538/KL-KTHS ngày 03/10/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- *“Vật chứng thu giữ của Vàng A S có khối lượng 33,81 gam chất bột nén màu trắng đục là chất ma túy: Loại Heroin (Heroine).*

- *Vật chứng thu giữ của Vàng A S có khối lượng 46,51 gam các viên nén màu hồng là chất ma túy: Loại Methamphetamine”.*

Tại bản kết luận giám định số: 1596/KL-KTHS ngày 07/10/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên kết luận: *“04 tờ tiền Việt Nam đồng gửi giám định...là tiền thật”.*

Tại bản kết luận giám định số: 1604/KL-KTHS ngày 18/10/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên kết luận: *“Tìm thấy 69 cuộc gọi; 10 tin nhắn SMS; 93 cuộc gọi Facebook Messenger; 274 tin nhắn Facebook Messenger (trong đó 03 tệp tin hình ảnh và 103 tệp tin âm thanh) phát sinh từ ngày 26/9/2024 đến ngày 28/9/2024 lưu trữ trong mẫu vật; Không tìm thấy dữ liệu lịch sử cuộc gọi, tin nhắn Zalo lưu trữ trong mẫu vật.”*

Tại bản Cáo trạng số 07/CT-VKSĐB-P1 ngày 13/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Vàng A S về tội *“Mua bán trái phép chất ma túy”* theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự (sau đây viết tắt là BLHS).

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử (sau đây viết tắt là HĐXX):

- Tuyên bố bị cáo Vàng A S phạm tội *“Mua bán trái phép chất ma túy”*. Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS: Xử phạt bị cáo Vàng A S từ 17 (mười bảy) năm đến 18 (mười tám) năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 BLHS.

- Về vật chứng vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (sau đây viết tắt là BLTTHS):

+ Tịch thu và tiêu hủy gồm: 45,6 gam Methamphetamine; 33,6 gam Heroine còn lại sau giám định; 01 túi nilon màu đen; 02 túi nilon màu hồng; 01 túi nilon màu xanh và 10 mảnh nilon màu trắng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 025459 mang tên Cự A L là vật chứng thu giữ của Vàng A S không còn giá trị sử dụng; 01 chiếc ví giả da màu nâu, đã cũ qua sử dụng do bị cáo dùng vào việc phạm tội.

+ Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:

(+) 01 (một) xe mô tô BKS: Y màu đen trắng, nhãn hiệu HONDA, số loại BLADE, xe có số khung: RLHJA3651GY006424, số máy JA36E – 425921, loại xe hai bánh từ 50 - 175 cm³ sản xuất năm 2017, số chỗ ngồi: 02, xe đã cũ qua sử dụng, dung tích xi lanh: 109 cm³, thu giữ của bị cáo Vàng A S.

(+) 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu xanh, số IMEL 1: 355039100247724, số IMEL 2: 355040100247722, điện thoại lắp 01 thẻ sim mang Viettel số thuê bao: 0364.723.885, điện thoại đã cũ qua sử dụng, thu giữ của bị cáo Vàng A S.

+ Đối với số tiền 810.000 (tám trăm mười nghìn đồng chẵn) thu giữ của bị cáo. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên đã ban hành Quyết định số 1272/QĐ-CSMT ngày 06/12/2024, trả lại tài sản này cho bị cáo Vàng A S. Xét thấy việc trả lại tài sản, đồ vật đúng quy định, đề nghị HĐXX chấp nhận.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS, điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Vàng A S: Không tranh luận về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo; không khiếu nại về các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo; là người dân tộc thiểu số; nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đề nghị HĐXX: Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ở mức thấp nhất của Viện kiểm sát đề nghị; không áp dụng hình phạt bổ sung và án phí cho bị cáo Vàng A S.

Lời nói sau cùng bị cáo Vàng A S đã nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật, nK do nhận thức về pháp luật còn nhiều hạn chế. Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về với gia đình, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Cự A L, Cự A H: Sau khi nghe ý kiến của bị cáo, người bào chữa cho

bị cáo và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên về sự vắng mặt của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. HĐXX đã thảo luận theo quy định tại khoản 3 Điều 299 BLTTHS và phiên tòa vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại khoản 1 Điều 292 BLTTHS.

[2] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Vàng A S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố và phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Cụ thể: Hồi 18 giờ 30 phút ngày 28/9/2024 dưới tà ly âm tại Km 136 + 300, Quốc lộ 12 thuộc khu vực Bản X, xã S, huyện M, tỉnh Điện Biên bị cáo Vàng A S đang thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy với một người đàn ông không biết tên, địa chỉ thì bị tổ công tác Công an huyện Mường Chà phát hiện, bắt quả tang thu giữ tổng khối lượng chất ma túy là 80,32 gam (trong đó, có 33,81 gam Heroine và 46,51 gam Methamphetamine). Còn người đàn ông mua ma túy với bị cáo và người phụ nữ tên là J đứng cạnh xe máy cách chỗ giao dịch mua bán ma túy khoảng 5-10m đã lợi dụng sở hữ của tổ công tác dùng xe máy chạy thoát theo hướng M → thị xã M.

Nguồn gốc số ma túy thu giữ của bị cáo là vào khoảng 15 giờ 20 phút ngày 27/9/2024 bị cáo S mua của người tên Lò Văn K (không rõ địa chỉ cụ thể) tại khu vực biên giới Việt - Lào thuộc bản H, xã M, huyện M gồm: 03 túi Methamphetamine với giá 700.000đồng/01 túi và 09 chỉ Heroine với giá 700.000đồng/01 chỉ với tổng số tiền là 8.400.000 đồng, nK bị cáo mới chỉ trả trước 8.000.000đồng, còn 400.000 đồng S nợ sẽ trả sau.

Mục đích bị cáo mua ma túy về bán cho một người phụ nữ tên là J, sinh năm 2000, nhà ở huyện P, tỉnh Lai Châu (quen biết nhau cách ngày bị bắt khoảng 01 tháng) với giá là 24.000.000đồng (2.000.000đồng/01 túi Methamphetamine và 2.000.000đồng/01 chỉ Heroine).

Hành vi phạm tội của bị cáo Vàng A S đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước; đồng thời, còn xâm phạm đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn huyện M nói riêng, tỉnh Điện Biên nói chung. Bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp và là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự do lỗi của bị cáo gây ra.

Do đó, HĐXX có đủ cơ sở kết luận hành vi phạm tội của bị cáo S đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 BLHS như kết luận của Kiểm sát viên, người bào chữa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật, bị cáo không bị oan sai.

[3] Xét về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo S tuy chỉ mang tính chất giản đơn nK rất nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng. Ma túy nói chung, Heroine và Methamphetamine nói riêng là loại độc tố, nó gây hại đến sức khỏe con người.

Mặt khác, ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác như cướp của, giết người, trộm cắp tài sản...và cũng là một trong những nguyên nhân gây ảnh hưởng xấu đến mọi mặt trong đời sống xã hội. Vì vậy, pháp luật đã nghiêm cấm mọi hành vi liên quan đến việc mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép các chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, nếu bị phát hiện sẽ bị xử lý rất nghiêm theo đúng quy định của pháp luật. Bị cáo S luôn nhận thức được việc làm của mình là trái pháp luật nK vẫn cố tình thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy chỉ vì siêu lợi nhuận từ ma túy đem lại. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm và tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Về nhân thân của bị cáo: Sinh ra và lớn lên được bố mẹ nuôi dưỡng trưởng thành, không được đi học; năm 2007 xây dựng gia đình và có 04 người con, năm 2024 ly hôn vợ. Năm 2018 nghiện chất ma túy. Ngày 02/7/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Chà xử phạt 07 năm tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 05/4/2024 chấp hành án xong hình phạt tù, ngày 28/9/2024, bị cáo bị bắt quả tang về hành vi mua bán trái phép chất ma túy với tổng khối lượng hai chất ma túy là 80,32 gam. Như vậy, bị cáo có một nhân thân xấu.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Đây là, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Song, bị cáo đã bị kết án về tội rất nghiêm trọng do cố ý, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội về tội đặc biệt nghiêm trọng do cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Tái phạm nguy hiểm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo sau này sống có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo thu nhập chủ yếu là nông nghiệp, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo. Do đó, HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng của huyện Mường Chà; Công an tỉnh Điện Biên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đều thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp, phù hợp với các quy định của pháp luật.

[7] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên: Về mức hình phạt chính; hình phạt bổ sung; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; về nhân thân của bị cáo; xử lý vật chứng và án phí là có căn cứ, nên HĐXX chấp nhận.

[8]. Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Vàng A S: Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng và án phí là có căn cứ, nên HĐXX chấp nhận. Riêng về hình phạt chính, người bào chữa đề nghị áp dụng ở mức thấp nhất đề nghị của Viện kiểm sát. HĐXX thấy rằng: Bị cáo có một nhân thân xấu, tái phạm nguy hiểm, khối lượng ma túy tương đối nhiều so với khung hình phạt quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 BLHS. Cho nên cần phải áp dụng hình phạt chính cao hơn so với đề nghị của người bào chữa để tương xứng với tính chất, mức độ, nhân thân của bị cáo và khối lượng chất ma túy thu được của bị cáo mới phù hợp.

[9] Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu và tiêu hủy gồm: toàn bộ số ma túy (Heroine và Methamphetamine) thu giữ của bị cáo Vàng A S còn lại sau khi giám định; các túi nilon màu đen, hồng, xanh, trắng do bị cáo dùng gói ma túy; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 025459 mang tên Cự A L; 01 chiếc ví giả da màu nâu, đã cũ qua sử dụng do bị cáo sử dụng để cất tiền đi mua ma túy, không còn giá trị sử dụng.

- Đối với chiếc xe máy mô tô BKS 25B1- 376.80 mang tên Cự A L. Quá trình điều tra đã xác định nguồn gốc chiếc xe trên vào năm 2017 do Cự A H mua được nK nhờ Cự A L đứng tên vì H bị mất Giấy CMTND; sau đó đã bán cho Vàng A S, nK S chưa sang tên đổi chủ và đang quản lý, sử dụng và bị cáo S đã dùng làm phương tiện phạm tội. Lời khai của Cự A L, Cự A H phù hợp với lời khai của bị cáo Vàng A S. HĐXX cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Còn 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu xanh do bị cáo dùng để liên lạc mua bán ma túy với người phụ nữ tên là J, cho nên cũng tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[10] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Gia đình thuộc diện hộ nghèo. HĐXX xét thấy cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[11] Về các vấn đề khác:

- Đối với người đàn ông dân tộc Thái, khoảng 40 tuổi giới thiệu tên Lò Văn K và người phụ nữ đặt mua ma túy giới thiệu tên là J, sinh năm 2000, nhà ở huyện P, tỉnh Lai Châu. Do bị cáo Vàng A S không biết rõ nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể, Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xác minh làm rõ nên không có căn cứ để xử lý. HĐXX không đặt vấn đề xử lý.

- Đối với số điện thoại 0814.267.929 theo bị cáo S khai là do J dùng để liên lạc mua bán ma túy với bị cáo. Kết quả điều tra xác định: Chủ thuê bao số điện thoại 0814.267.929 là ông Lê Thanh Hà, sinh năm 1977, cư trú tại thôn Viên Khê 1, xã Đông Khê, huyện Đông Khê, tỉnh Thanh Hoá. Ông Lê Thanh Hà khai không đăng ký, sử dụng số điện thoại trên, không quen biết, không tham gia trao đổi mua bán trái phép chất ma túy với ai tên là Vàng A S, nên không có căn cứ để xử lý. HĐXX không đặt vấn đề xử lý.

- Đối với người liên quan: Cú A L, Cú A H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, nK vắng mặt, tuy nhiên, quá trình điều tra đã lấy được lời khai của Cú A L, Cú A H và không chứng minh được có liên quan đến việc trao đổi, mua bán ma túy giữa Vàng A S với người đàn ông bỏ chôn cùng với người phụ nữ tên J. HĐXX không có căn cứ để xử lý đối với Cú A L, Cú A H.

- Đối với số tiền 810.000 (tám trăm mười nghìn đồng chẵn) thu giữ của bị cáo. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên đã ban hành Quyết định số 1272/QĐ-CSMT ngày 06/12/2024, trả lại tài sản này cho bị cáo Vàng A S. Xét thấy việc trả lại tài sản, đồ vật này đúng quy định, HĐXX chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Vàng A S** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo **Vàng A S** 17 (Mười bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/9/2024.

3. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Vàng A S.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu và tiêu hủy gồm:

+ 01 (một) phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Điện Biên. Mặt trước phong bì ghi dòng chữ viết tay: Mẫu vật hoàn lại theo kết luận giám định số: 1538/KL-KTHS - Công an tỉnh Điện Biên. 04 mẫu vật còn lại

sau giám định có ký hiệu và khối lượng M1: 15,9 gam; M2: 14,5 gam; M3: 15,2 gam; M4: 33,6 gam. Mặt sau phong bì trên mép dán có các chữ ký và ghi rõ họ tên của Trần Thanh Tùng, Lò Văn Pấn, Lò Văn Anh cùng 03 hình dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Điện Biên. Trên các mép dán có dán một lớp băng dính trong suốt.

+ 01 (một) phong bì niêm phong vật chứng của Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên. Mặt trước phong bì có dán mảnh giấy in ghi chữ: Vật chứng còn lại của Vàng A S, sinh năm 1991, trú tại: Bản X, xã S, huyện M, tỉnh Điện Biên. Bị Công an huyện Mường Chà bắt quả tang vào hồi 18 giờ 30 phút ngày 28/9/2024 tại khu vực Bản X, xã S, huyện M, tỉnh Điện Biên. Hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy. Vật chứng gồm: 01 (một) túi nilon màu đen; 02 (hai) túi nilon màu hồng; 01 (một) túi nilon màu xanh và 10 (mười) mảnh nilon màu trắng. Mặt sau phong bì niêm phong trên mép dán có chữ ký ghi rõ họ tên của Trần Quang Mạnh, Nguyễn Thị Thu, Sùng A Và, Vàng A Nhừ, Mùa A Tủa, Vàng Thị Sinh và Vàng A S cùng 02 hình dấu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên.

+ 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 025459 mang tên Cừ A L.

+ 01 chiếc ví giả da màu nâu, đã cũ qua sử dụng do bị cáo sử dụng để cất tiền đi mua ma túy, không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:

+ 01 (một) xe mô tô BKS: Y màu đen trắng, nhãn hiệu HONDA, số loại BLADE, xe có số khung: RLHJA3651GY006424, số máy JA36E 0425921, loại xe hai bánh từ 50 - 175 cm³ sản xuất năm 2017, số chỗ ngồi: 02 xe đã cũ qua sử dụng (dung tích xi lanh 109 cm³).

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu xanh, số IMEL 1: 355039100247724, số IMEL 2: 355040100247722, điện thoại lắp 01 thẻ sim mạng Viettel số thuê bao: 0364.723.885, điện thoại đã cũ qua sử dụng.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên hồi 09 giờ 15 phút ngày 13/01/2025).

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vàng A S.

6. Về quyền kháng cáo đối với bản án: căn cứ vào các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Vàng A S được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 26/02/2025). Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TANDTC;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên (PV06, PC04);
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có QL&NVLQ;
- UBND xã (Th/b);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký và đóng dấu)

Lương Tiến Phương